

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ B
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 155/2023/HS-ST
Ngày 28/ 6/ 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ích Rồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mùa A Phênh và bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký Phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Cẩm Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:166/2023/TLST-HS, ngày 15 tháng 6 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2023/QĐXXST – HS, ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Đào Văn Q; Tên gọi khác: Không, sinh năm 1979, tại tỉnh Điện Biên; Cư trú tại: Đội 10, xã T X, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Đào Văn V, sinh năm 1948(đã chết) và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1950; Bị cáo có vợ: Chu Thị N, sinh năm 1983; có 3 người con, con lớn nhất, sinh năm 2002, con nhỏ nhất, sinh năm 2015; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; tạm giữ từ ngày 21 tháng 4 năm 2023, tạm giam từ ngày 24 tháng 4 năm 2023 cho đến ngày xét xử; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1978; vắng mặt có lý do.

Cư trú: Thôn V Y, xã T Y, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên

2. Chị Hạng Thị D, sinh năm 1978; vắng mặt có lý do.

Cư trú: Thôn 2, xã L X P, huyện T C, tỉnh Điện Biên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21 giờ 50 phút, ngày 21/4/2023, Tổ công tác, Công an huyện Đ B đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn T C, xã T H, huyện Đ B thì phát hiện Đào Văn Q đang đi xe máy BKS 27T1 – 4528 có biểu hiện nghi vấn có liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu dừng xe máy để kiểm tra, phát hiện tại túi quần bên phải Q đang mặc có 01 gói bằng nilon màu hồng, khi mở ra phát hiện các cục bột màu trắng nghi là Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Văn Q khai nhận: khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 21/4/2023, Q đi xe máy BKS 27T1 – 4528 đến khu vực bản N N, xã T Y, huyện Đ B thì gặp 01 người đàn ông, dân tộc Thái, khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở đâu; Q đã mua của người đàn ông đó 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng để mang về sử dụng, khi đi xe máy đến thôn T C thì bị tổ công tác, Công an huyện Đ B phát hiện bắt quả tang.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, ngày 22/ 4/2023 thì vật chứng thu giữ của Đào Văn Q gồm: các cục bột màu trắng có khối lượng: 3,67g, đồng thời gửi toàn bộ làm mẫu giám định; bản kết luận giám định số: 680/KL-KTHS, ngày 28/ 4/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 3,67 gam là Heroine và hoàn lại mẫu vật là 3,54g Heroine.

Cáo trạng số 108/CT – VKSĐB, ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đã truy tố bị cáo Đào Văn Q về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đào Văn Q thành khẩn, khai nhận: Hồi 21 giờ 50 phút, ngày 21/4/2023, Q đang tàng trữ trái phép: 3,67 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác, Công an huyện Đ B, tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang như nội dung cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Đào Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đào Văn Q từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 3,54g Heroine, còn lại sau giám định; trả lại 01 chiếc xe máy BKS 27T1- 4528, 01 chìa khóa xe, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hạng Thị D cho anh Nguyễn Văn V. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo Q thừa nhận phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xác định tội danh: Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn Q đã thừa nhận vào hồi 21 giờ 50 phút, ngày 21/4/2023, đang tàng trữ trái phép 3,67g Heroine với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác, Công an huyện Đ B phát hiện bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 22/4/2023, kết luận giám định số: 680/KL- KTHS, ngày 28/4/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 3,67g là Heroine, biên bản bắt người phạm tội quả tang lập

ngày 21/4/2023 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Đào Văn Q đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam*".

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra cho xã hội.

[2] Xét tính chất và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng, nguy hiểm lớn cho xã hội; hành vi đó đã tiếp tay cho tội phạm mua bán trái phép chất ma túy và làm phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, nên cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bố là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng ba nên Hội đồng xét xử xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Hình phạt bổ sung, qua xác minh thì bị cáo thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] *Về vật chứng:* Hội đồng xét xử xét thấy: 3,67g Heroine đã trích mẫu giám định là 0,13g và hoàn lại 3,54g Heroine là vật chứng của vụ án sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với chiếc xe máy BKS 27T1- 4528 là của anh Nguyễn Văn V mua của chị Hạng Thị D cho bị cáo mượn, không biết việc bị cáo dùng vào việc phạm tội nên anh Nguyễn Văn V không có lỗi; vì vậy trả lại cho anh V: 01 chiếc xe máy BKS 27T1- 4528, 01 chìa khóa xe, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Hạng Thị D.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B là có cơ sở pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận.

[7] *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] *Về án phí*: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Những vấn đề khác*: Nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B không có cơ sở điều tra, làm rõ là phù hợp với pháp luật.

Đề nghị anh Nguyễn Văn V và chị Hạng Thị D đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục sang tên, đổi chủ đối với chiếc xe máy BKS 27T1- 4528.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Đào Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. *Hình phạt*: Xử phạt bị cáo Đào Văn Q 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21 tháng 4 năm 2023.
3. *Vật chứng*: Tịch thu để tiêu hủy: 3,54g Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau giám định; trả lại cho anh Nguyễn Văn V: 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu SYM, loại ELEGANTII, BKS 27T1- 4528, màu sơn: đen bạc, số khung: RLGSC10KHAH050089, số máy: VMSACB-H050089, 01 chìa khóa xe, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 005420 mang tên Hạng Thị D.
4. *Án phí*: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh V và Chị D được quyền kháng cáo về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại UBND xã T Y, huyện Đ B và UBND xã L X P, huyện T C.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên.
- VKSND tỉnh Điện Biên.
- VKSND huyện Đ B.
- Cơ quan điều tra huyện Đ B.
- THAHS huyện Đ B.
- THADS huyện Đ B
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên.
- Bị cáo;
- người quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Bộ phận HSNV công an huyện Đ B
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Ích Rộng